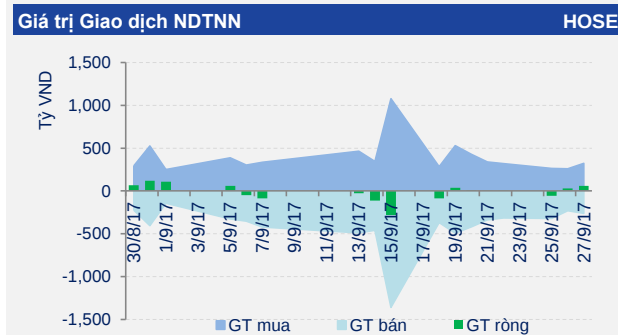
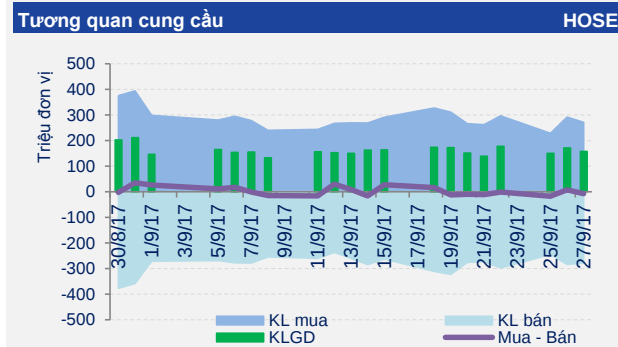


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/9/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	803.77	107.52
% Thay đổi	↓ -0.20%	↓ -0.36%
KLGD (CP)	157,268,543	64,482,237
GTGD (tỷ đồng)	3,376.33	929.53
Tổng cung (CP)	279,077,650	114,765,800
Tổng cầu (CP)	270,939,040	82,413,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,454,312	3,729,870
KL mua (CP)	8,140,322	705,700
GTmua (tỷ đồng)	322.80	13.76
GT bán (tỷ đồng)	261.98	252.59
GT ròng (tỷ đồng)	60.82	(238.83)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.34%	12.4	2.3	1.6%
Công nghiệp	↓ -1.22%	17.5	4.1	29.5%
Dầu khí	↑ 0.26%	17.5	2.9	3.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.98%	21.6	5.1	4.3%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.38%	14.7	3.4	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.50%	20.5	7.0	11.1%
Ngân hàng	↓ -0.06%	13.4	1.8	6.4%
Nguyên vật liệu	↑ 0.15%	10.6	2.0	11.3%
Tài chính	↑ 1.02%	23.8	2.9	29.0%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.33%	13.6	2.7	2.3%
VN - Index	↓ -0.20%	16.5	4.4	85.9%
HNX - Index	↓ -0.36%	13.1	2.0	14.1%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thêm một phiên giao dịch nữa với diễn biến nghiêng về tiêu cực trên thị trường, với việc hai sàn có sự đồng thuận trong phiên hôm nay. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,58 điểm (-0,2%) xuống 803,77 điểm; HNX-Index giảm 0,39 điểm (-0,36%) xuống 107,52 điểm. Thanh khoản trên hai sàn có sự sụt giảm nhưng vẫn ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 4.320 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 221 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 804 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 207 mã tăng, 128 mã giảm, 260 mã giảm. Bên bán vẫn chiếm ưu thế trong phiên giao dịch hôm nay với số mã đỏ vượt trội, nhiều mã vốn hóa lớn giảm điểm đáng chú ý như ROS (-6,4%), SAB (-1,2%), MSN (-1,8%), BID (-1%), MWG (-1,8%), STB (-2%), VJC (-0,5%), ACB (-1,6%), PVS (-1,2%), VCS (-0,5%). Ở chiều tăng điểm, đầu tàu là VIC (+3,4%) tăng mạnh nhờ thông tin Vincom Retail chuẩn bị niêm yết lên sàn HOSE. Ngoài ra, nhiều mã lớn khác cũng giao dịch khá tích cực với sắc xanh như GAS (+1,7%), VPB (+1,8%), SBT (+3,2%), PLX (+0,6%), HPG (+0,8%), VCG (+2,9%) giúp cho mức giảm không trở nên quá lớn. Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, đáng chú ý nhất có lẽ là FIT (-6,8%) giảm sàn phiên thứ hai liên tiếp xuống 10.250 đồng, khớp lệnh lớn nhất toàn thị trường trong phiên hôm nay và lớn nhất từ khi mã này lên sàn với gần 22 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Hai chỉ số chính VN-Index và HNX-Index đều giảm điểm nhẹ trong phiên hôm nay. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của VN30 đã chuyển xuống trung tính để đồng thuận với VN-Index. Trong khi đó, tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của HNX-Index và HNX30 vẫn được giữ ở mức tích cực. Thanh khoản sụt giảm cho thấy lượng bán ra là không lớn và phiên giảm này ít đáng lo ngại. Ngưỡng hỗ trợ 802 điểm trên VN-Index vẫn được giữ vững qua ba phiên liên tiếp, nhưng với việc các đỉnh và đáy sau có xu hướng thấp dần thì ngưỡng này có thể sẽ bị thử thách trong phiên tới. Dự báo, trong phiên giao dịch ngày 28/9, trạng thái sideway down của VN-Index có thể tiếp tục để chỉ số kiểm định lại ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 802 điểm (đáy phiên 26/9), vùng kháng cự của chỉ số trong khoảng 805-806 điểm (MA5-10). Nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên mua thêm và nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và có thể tích lũy thêm những cổ phiếu triển vọng tích cực trong quý 3 và cả năm nay trong những phiên giảm điểm ở mức giá hấp dẫn hơn.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/9/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 801,74 điểm vào phiên sáng. Về chiều, lực cầu có phần gia tăng giúp thu hẹp phần nào mức giảm của chỉ số. Kết phiên, VN-Index giảm 1,58 điểm (-0,2%) xuống 803,77 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: ROS giảm 7.200 đồng, SAB giảm 3.000 đồng, MSN giảm 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC tăng 1.700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, đạt mức cao nhất trong phiên tại 107,94 điểm. Ngay sau đó, áp lực bán ra tăng dần kéo chỉ số xuống dưới tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 107,28 điểm. Mức giảm được thu hẹp về cuối phiên. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,39 điểm (-0,36%) xuống 107,52 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 500 đồng, PVS giảm 200 đồng, VCS giảm 1.100 đồng. Ở chiều ngược lại, VCG tăng 600 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 60,82 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu. VJC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 30,5 tỷ đồng tương ứng với 289 nghìn phiếu, tiếp theo là SBT với 19,8 tỷ đồng tương ứng với 744 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSN là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 26 tỷ đồng tương ứng với 474 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 238,83 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3 triệu cổ phiếu. NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 235,6 tỷ đồng tương ứng với 3,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCS với 6,6 tỷ đồng tương ứng với 32,4 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MAS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 12,9 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Việt Nam thắng hạng về năng lực cạnh tranh

Báo cáo Năng lực cạnh tranh toàn cầu 2017-2018 do Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) vừa công bố chứng kiến bước nhảy vọt của hai quốc gia Đông Nam Á là Việt Nam và Indonesia.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên thứ ba liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 805-806 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 802 điểm (đáy phiên 26/9). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 785 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 736 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 28/9, trạng thái sideways down của VN-Index có thể tiếp tục để chỉ số kiểm định lại ngưỡng hỗ trợ 802 điểm, vùng kháng cự của chỉ số tại 805-806 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh trở lại sau năm phiên tăng điểm liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 105,9-107 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự gần nhất tại 108 điểm (đỉnh phiên 26/9). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 102,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 92,7 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 28/9, HNX-Index nhiều khả năng sẽ giằng co và đi ngang trong biên độ 107-108 điểm, cần sự bứt phá khỏi mốc 108 điểm để xu hướng tăng tiếp tục.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,53 - 36,62 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 8 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.464 đồng, tăng 8 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 6,86 USD/ounce tương ứng 0,53% xuống 1.294,84 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

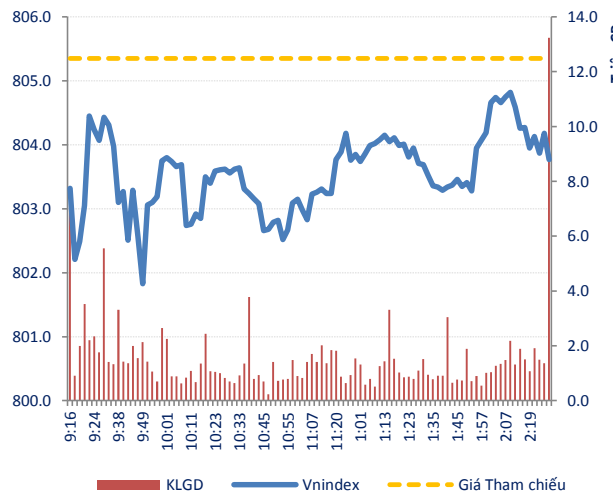
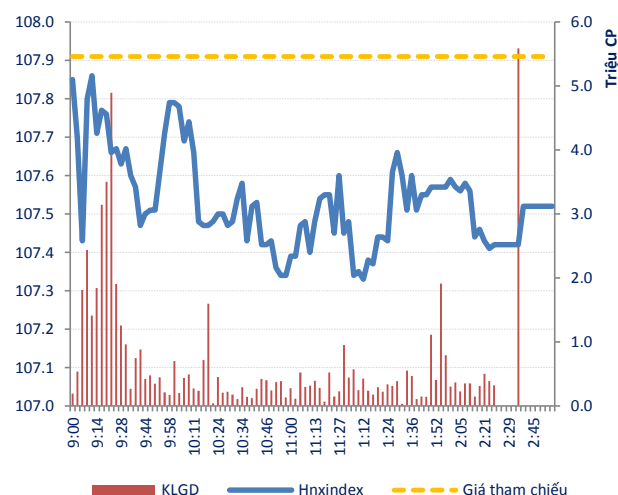
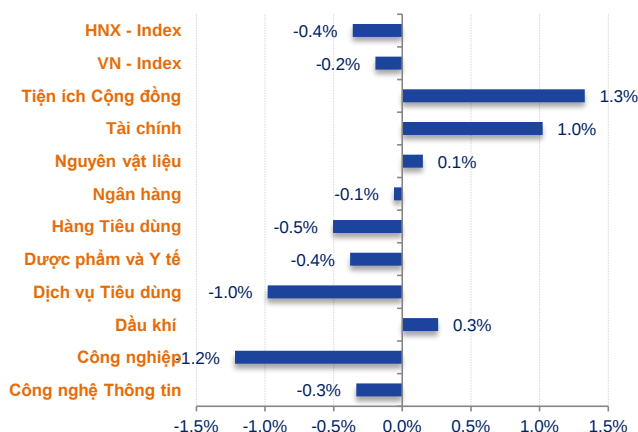
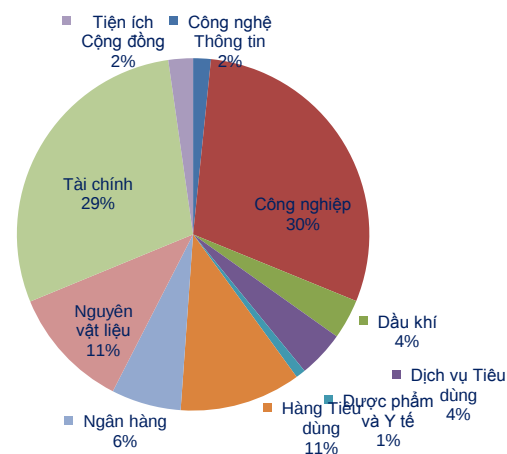
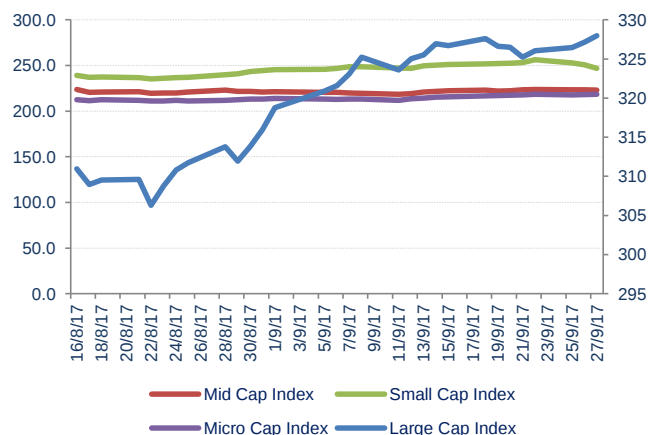
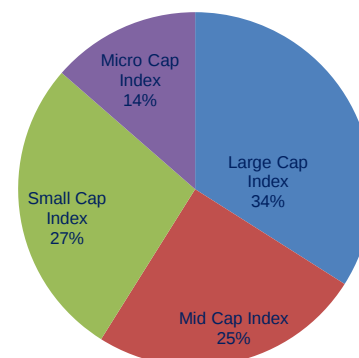
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,34 điểm tương ứng 0,37% lên 93,15 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1755 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3390 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 112,69 JPY.

Giá dầu thế giới trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,05 USD tương ứng 0,09% xuống 57,87 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,20 USD tương ứng 0,39% lên 52,08 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/9, chỉ số Dow Jones giảm 11,77 điểm tương ứng 0,05% xuống 22.284,32 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 9,57 điểm tương ứng 0,15% lên 6.380,16 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 0,18 điểm tương ứng 0,01% lên 2.496,84 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SBT	744,150	KBC	750,400
2	FLC	561,090	DAG	667,012
3	HPG	447,750	MSN	473,960
4	DXG	414,020	DPM	393,850
5	VJC	289,332	DRC	229,720

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KLF	100,300	NTP	3,188,500
2	PCG	67,600	PVS	157,700
3	SHB	63,900	HUT	61,000
4	SDT	41,000	VCS	32,410
5	KVC	40,400	PVC	26,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
FIT	11.00	10.25	↓	-6.82%	21,998,370
FLC	7.41	7.41	→	0.00%	7,427,990
HQC	3.27	3.27	→	0.00%	6,741,060
ITA	4.03	4.02	↓	-0.25%	5,054,550
PVD	14.80	14.50	↓	-2.03%	4,422,240

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
KLF	5.10	4.60	↓	-9.80%	10,831,900
SHS	17.10	17.10	→	0.00%	7,890,266
SHB	8.00	8.10	↑	1.25%	6,737,259
PVX	2.80	2.70	↓	-3.57%	4,383,133
PVS	17.30	17.10	↓	-1.16%	3,278,433

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SCD	31.45	33.65	2.20	↑ 7.00%
TCO	11.50	12.30	0.80	↑ 6.96%
TIE	9.96	10.65	0.69	↑ 6.93%
SVI	44.20	47.25	3.05	↑ 6.90%
DAT	32.65	34.90	2.25	↑ 6.89%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MEL	15.00	19.40	4.40	↑ 29.33%
PSE	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
SJC	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%
NSH	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%
VTV	18.90	20.70	1.80	↑ 9.52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAI	10.15	9.45	-0.70	↓ -6.90%
AAM	10.25	9.55	-0.70	↓ -6.83%
FIT	11.00	10.25	-0.75	↓ -6.82%
FUCVREIT	10.70	10.00	-0.70	↓ -6.54%
ROS	112.90	105.70	-7.20	↓ -6.38%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PSW	10.10	9.10	-1.00	↓ -9.90%
KLF	5.10	4.60	-0.50	↓ -9.80%
V12	12.30	11.10	-1.20	↓ -9.76%
SAP	9.40	8.50	-0.90	↓ -9.57%
CVN	5.50	5.00	-0.50	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FIT	21,998,370	3.7%	548	20.1	1.0
FLC	7,427,990	3250.0%	889	8.3	0.6
HQC	6,741,060	2.3%	224	14.6	0.3
ITA	5,054,550	0.6%	64	62.8	0.4
PVD	4,422,240	-1.6%	(544)	-	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	10,831,900	1.1%	112	45.5	0.5
SHS	7,890,266	17.4%	1,628	10.5	1.4
SHB	6,737,259	8.8%	1,075	7.4	0.6
PVX	4,383,133	-0.3%	(26)	-	0.9
PVS	3,278,433	7.2%	1,928	9.0	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SCD	↑ 7.0%	6.5%	1,593	19.7	1.4
TCO	↑ 7.0%	9.3%	1,149	10.0	1.0
TIE	↑ 6.9%	1.3%	323	30.9	0.4
SVI	↑ 6.9%	22.2%	5,909	7.5	1.6
DAT	↑ 6.9%	6.2%	737	44.3	2.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MEL	↑ 29.3%	0.0%	-	-	-
PSE	↑ 10.0%	9.8%	1,264	7.1	0.7
SJC	↑ 9.9%	-0.7%	(103)	-	0.5
NSH	↑ 9.9%	7.0%	552	12.9	0.6
VTV	↑ 9.5%	20.7%	3,023	6.3	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	744,150	11.4%	1,268	20.9	2.2
FLC	561,090	6.6%	889	8.3	0.6
HPG	447,750	34.2%	5,379	7.0	2.0
DXG	414,020	18.3%	2,313	9.3	1.9
VJC	289,332	72.5%	8,319	12.9	6.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	100,300	1.1%	112	45.5	0.5
PCG	67,600	-1.5%	(167)	-	0.8
SHB	63,900	8.8%	1,075	7.4	0.6
SDT	41,000	8.1%	1,824	4.9	0.4
KVC	40,400	3.6%	385	9.1	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	214,796	44.1%	7,053	21.0	8.8
SAB	163,527	33.3%	7,169	36.0	12.0
VCB	135,636	15.3%	2,120	17.8	2.6
GAS	135,274	19.3%	4,201	16.5	3.3
VIC	134,787	4.0%	654	75.5	4.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	29,676	11.5%	1,666	18.4	2.0
VCS	16,232	60.7%	11,950	17.1	6.5
VGC	9,650	12.8%	2,017	11.3	1.6
VCG	9,276	7.3%	1,233	16.5	1.5
SHB	9,065	8.8%	1,075	7.4	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QBS	5.87	7.2%	878	11.6	0.9
QCG	4.79	6.4%	950	19.4	1.2
DTA	3.88	0.2%	13	611.0	0.8
SII	3.63	-0.4%	(92)	-	1.3
PNC	3.32	-3.6%	(347)	-	2.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	4.85	0.4%	40	180.7	0.7
KSQ	3.27	0.8%	82	30.3	0.2
VGP	3.17	8.6%	1,738	13.3	1.2
KDM	3.02	2.3%	248	15.3	0.4
DL1	2.91	5.0%	527	33.8	1.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
